**Mẫu II.4**

**Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư**

*(Trường hợp điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư )*

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ --------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**

Mã số dự án: …………..

*Chứng nhận lần đầu: Ngày ........tháng ........năm .....*

*Chứng nhận thay đổi lần thứ: Ngày ........tháng ........năm .....*

*Căn cứ Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số ………ngày … tháng ….. năm …. của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Chấp thuận chủ trương đầu tư của ....số ....ngày ..... (hoặc các văn bản có giá trị tương đương nếu có);*

*Căn cứ bản án của Tòa án/quyết định của Trọng tài ...... (nếu có);*

*Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh số .....do ...... cấp ngày .......;*

*Căn cứ …. quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của ... ;*

*Căn cứ bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và hồ sơ kèm theo do.... nộp ngày .....và hồ sơ bổ sung nộp ngày.... (nếu có),*

**TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**

Chứng nhận:

Dự án đầu tư ..................*(tên dự án)*; mã số dự án................, do ............... (*tên cơ quan cấp*) cấp ngày ...... tháng ........ năm ........;

được đăng ký điều chỉnh ............... *(ghi tóm tắt nội dung xin điều chỉnh, VD: tăng vốn đầu tư, thay đổi mục tiêu hoạt động của dự án).*

**Thông tin về dự án đầu tư sau khi điều chỉnh như sau:**

**Nhà đầu tư:**

*a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:*

Ông/Bà ...................., sinh ngày ...... tháng ....... năm .........., quốc tịch ............, Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số ................... cấp ngày ...........tại..........., địa chỉ trường trú tại .................., chỗ ở hiện nay tại .................., số điện thoại: ............., địa chỉ email:

Mã số thuế thu nhập cá nhân (tại Việt Nam – nếu có):

*b) Đối với nhà đầu tư là tổ chức:*

Tên nhà đầu tư ...................; Giấy chứng nhận đăng ký thành lập số ................ do ............... (*tên cơ quan cấp*) cấp ngày ........ tháng ....... năm. .......

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số thuế thu nhập doanh nghiệp (tại Việt Nam – nếu có):

Người đại diện theo pháp luật: Ông/Bà..........., sinh ngày...... tháng ....... năm .........., quốc tịch ............, Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số ................... cấp ngày ...........tại ..........., địa chỉ trường trú tại .................., chỗ ở hiện nay tại .................., số điện thoại: ............., địa chỉ email: ............, chức vụ: ..................

**Nhà đầu tư tiếp theo** *(nếu có)*: ghi tương tự như nhà đầu tư thứ nhất.

(*Trong trường hợp có từ 05 nhà đầu tư trở lên, cơ quan đăng ký đầu tư có thể lựa chọn ghi danh sách nhà đầu tư trong phụ lục đính kèm*).

**Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư:** ……………*(ghi tên Tổ chức kinh tế),* quyết định thành lập hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp hoặc mã số doanh nghiệp hoặc số Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư …………. do ……. *(tên cơ quan cấp)* cấp lần đầu ngày ……………, mã số thuế

Đăng ký thực hiện dự án đầu tư với nội dung như sau:

**Điều 1: Nội dung dự án đầu tư**

1. Tên dự án đầu tư:

2. Mục tiêu dự án:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Mục tiêu hoạt động** | **Tên ngành**  *(Ghi tên ngành cấp 4 theo VSIC)* | **Mã ngành theo VSIC**  *(Mã ngành cấp 4)* | **Mã ngành CPC (\*)**  *(đối với các ngành nghề có mã CPC, nếu có)* |
| 1 | *(Ngành kinh doanh chính)* |  |  |  |
| 2 | ………. |  |  |  |

…………..*(tên tổ chức kinh tế)* được áp dụng quy định doanh nghiệp chế xuất *(chỉ ghi nội dung này nếu tổ chức kinh tế có đề nghị và đáp ứng điều kiện đối với doanh nghiệp chế xuất theo quy định của pháp luật)*

3. Quy mô dự án:

4. Địa điểm thực hiện dự án:

5. Diện tích mặt đất, mặt nước sử dụng *(nếu có):* ....... m2 hoặc ha

6. Tổng vốn đầu tư của dự án:...........*(bằng chữ)* đồng, tương đương ......... *(bằng chữ)* đô la Mỹ*.*

Trong đó, vốn góp để thực hiện dự án là: ............... *(bằng chữ)* đồng, tương đương ......... *(bằng chữ)* đô la Mỹ, chiếm tỷ lệ ........% tổng vốn đầu tư.

Giá trị, tỷ lệ, phương thức và tiến độ góp vốn như sau *(ghi chi tiết theo từng nhà đầu tư.*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên nhà đầu tư** | **Số vốn góp** | | **Tỷ lệ (%)** | **Phương thức góp vốn** | **Tiến độ góp vốn** |
| **VNĐ** | **Tương đương USD** |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

7. Thời hạn hoạt động của dự án: ...... năm, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư lần đầu.

8. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư:

a) Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn;

b) Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động chủ yếu của dự án đầu tư:

- Tiến độ hoàn thành các thủ tục đầu tư để được bàn giao mặt bằng,

- Tiến độ khởi công công trình,

- Tiến độ xây dựng các hạng mục công trình,

- Tiến độ hoàn thành dự án đưa vào sử dụng/hoạt động.

*(Trường hợp dự án đầu tư chia thành từng giai đoạn thì phải quy định tiến độ thực hiện từng giai đoạn.)*

**Điều 2: Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư:**

Dự án được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ như sau:

**1. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp:**

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi

- Đối tượng và điều kiện hưởng ưu đãi *(nếu có):*

**2. Ưu đãi về thuế nhập khẩu:**

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi:

- Đối tượng và điều kiện hưởng ưu đãi *(nếu có):*

**3. Ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất:**

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi:

- Đối tượng và điều kiện hưởng ưu đãi *(nếu có):*

**4. Ưu đãi khấu hao nhanh, tăng mức chi phí được khấu trừ khi tính thu nhập chịu thuế**

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi:

- Đối tượng và điều kiện hưởng ưu đãi *(nếu có):*

**5. Ưu đãi và hỗ trợ đầu tư đặc biệt** *(nếu có):*

**Điều 3. Các quy định đối với nhà đầu tư/tổ chức kinh tế thực hiện dự án:**

1. Nhà đầu tư, tổ chức kinh tế phải làm thủ tục đăng ký cấp tài khoản sử dụng trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư theo quy định của pháp luật.

2. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án (nếu có):..........................

3.

**Điều 4:** Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số ....................do .......*(tên cơ quan cấp)* cấp ngày ... tháng ... năm và các giấy điều chỉnh số ....... ngày .... tháng ... năm ........

**Điều 5.** Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này được lập thành …. *(bằng chữ)* bản gốc; mỗi nhà đầu tư được cấp 01 bản, tổ chức kinh tế thực hiện dự án được cấp 01 bản, 01 bản lưu tại:.... (*tên cơ quan đăng ký đầu tư*) và được đăng tải lên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 5;  . | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**  *(ký tên/đóng dấu)* |